|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐT THANH HOÁ  **TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGHI SƠN** | **ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ I**  **Năm học: 2023 - 2024**  Môn: **Ngữ văn 10 -** Thời gian: **90 phút** |

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc bài thơ sau :**

*Một cày một cuốc thú nhà quê,*

*Áng cúc lan chen vãi đậu kê.*

*Khách đến chim mừng hoa xẩy rụng,(1)*

*Chè tiên nước ghín nguyệt đeo về.(2)*

*Bá Di người rặng(3) thanh là thú,*

*Nhan Tử(4) ta xem ngặt ấy lề.*

*Hễ tiếng dữ lành tai quản đắp,(5)*

*Cầu ai khen liễn lệ(6) ai chê.*

(**Thuật hứng bài 3** – Nguyễn Trãi)

(1) *Xảy rụng*: Tiếng chim kêu khiến hoa chợt động mà rụng.

(2)*Chè tiên*: Đun nước pha trà ; *Ghín nước*: gánh nước.

*Nguyệt đeo về*: ý nói gánh nước mang theo cả ánh trăng chiếu vào về.

(3) *Bá Di:* người đời khen là người cao khiết. *Người rặng*: Người bảo rằng

(4) *Nhan tử:* Nhan Uyên là học trò giỏi của Khổng Tử, nhà nghèo nhưng học giỏi.

(5) *Tai quản đắp*: Bịt tai không nghe (6) *Liễn:* lẫn ; *Lệ*: sợ

**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1**: Bài thơ viết theo thể thơ nào?

A. Thất ngôn bát cú B. Thất ngôn tứ tuyệt C.Thất ngôn bát cú Đường luật. D. Lục bát

**Câu 2**: Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản?

A. Miêu tả. B. Biểu cảm. C.Thuyết minh. D. Tự sự.

**Câu 3: Những hình ảnh thiên nhiên nào được nhắc tới trong bài thơ trên?**

A. Trăng, hoa, chim.

B. Núi non,biển cả.

C. Mưa, gió, tuyết.

D. Rừng núi, muông thú.

**Câu 4:** Bài thơ **Thuật hứng bài 3** thuộc tập thơ nào sau đây của Nguyễn Trãi?

A. Quân trung từ mệnh tập

B. Ức Trai thi tập

C. Quốc âm thi tập

D. Dư địa chí

**Câu 5:** Hình ảnh thơ trong **Thuật hứng bài 3** có đặc điểm nổi bật nào sau đây?

1. Hình ảnh thơ tươi sáng
2. Hình ảnh xưa cũ
3. Hình ảnh gần gũi, quen thuộc
4. Hình ảnh tưởng tượng

**Câu 6:** Từ *“thanh*” trong câu thơ **“***Bá Di người rặng thanh là thú,”* được hiểu theo nghĩa nào dưới đây:

A. Thanh đạm B. Thanh cao C. Thanh bần D. Thanh thản

**Câu 7:** Ý nào dưới đây không nói về bức “chân dung” của nhân vật trữ tình trong bài thơ?

A. Gắn bó với cuộc sống nơi thôn dã, yêu và hòa hợp với thiên nhiên

B. Quyết tránh xa vòng danh lợi để vui thú điền viên

C. Lòng thanh tịnh như nhà tu hành

D. Không quan tâm được – mất, khen chê.

**Câu 8:** Nêu nội dung chính của bài thơ trên.

**Câu 9:**  Bài thơ trên thể hiện vẻ đẹp gì trong tâm hồn của Nguyễn Trãi**?**

**Câu 10:** Anh/ chị có đồng tình với quan điểm sống của Nguyễn Trãi thể hiện trong bài thơ không? Vì sao?

**PHẦN II. VIẾT**

Anh /chị hãy viết bài văn nghị luận ( khoảng 500 chữ) phân tích, đánh giá nội dung và nghệ thuật bài thơ ***Thuật hứng bài 3*** của Nguyễn Trãi.

-------------------------------HẾT----------------------------

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐT THANH HOÁ  **TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGHI SƠN** | **HƯỚNG DẪN CHẤMĐỀ KT GIỮA HỌC KÌ I I**  **Năm học: 2023 - 2024**  Môn: **Ngữ văn 10 -** Thời gian: **90 phút** |

|  |
| --- |
|  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC - HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | C | 0,5 |
| **2** | B | 0,5 |
| **3** | A | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | C | 0,5 |
| **6** | B | 0,5 |
| **7** | C | 0,5 |
| **8** | Nội dung bài thơ:  - Bài thơ nói về cuộc sống bình dị, hòa mình với thiên nhiên của Nguyễn Trãi khi về ở ẩn.  - Thể hiện quan niệm sống lánh đời để giữ gì cốt cách thanh cao. | 0,75 |
| **9** | Vẻ đẹp tâm hồn của Nguyễn Trãi thể hiện qua bài thơ:  - Tình yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống  - Cốt cách của người quân tử và nhân cách cao đẹp. | 0,75 |
|  | **10** | *Anh/ chị có đồng tình với quan điểm sống lánh đời để giữ gìn cốt cách của Nguyễn Trãi thể hiện trong bài thơ không? Vì sao?*  - Học sinh thể hiện quan điểm: Đồng tình hoặc không đồng tình  - Lí giải: + Đặt trong hoàn cảnh cụ thể của Nguyễn Trãi đó là quan điểm đúng đắn.  + Trong cuộc sống con người cần phải có ý chí, có khát vọng nhập thế để cống hiến và sống có ý nghĩa.  - Rút ra bài học | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*  Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:*  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,25 điểm.*  *- Học sinh xác định chưa đúng vấn đề cần nghị luận: 0,0 điểm.* | 0,25 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới:  **. Mở bài**  – Giới thiệu tác giả, tác phẩm   * Nguyễn Trãi là một nhà chính trị tài ba, kiệt xuất , tấm lòng vì nước vì dân… * Bài thơ “Thuật hứng bài 3” thể hiện cuộc sống bình dị, hòa mình với thiên nhiên và vẻ đẹp tâm hồn, quan niệm sống cao đẹp của nhà thơ.   **2. Thân bài**  **\* Nội dung**  **– Hai câu thơ đầu:**  + Cuộc sống lao động bình dị chốn thôn quê: Một cày, một cuốc  + Hình ảnh một lão nông ung dung tự tại, vui thú điền viên, Cuộc sống giản dị, làm những công việc của những người nông dân..  **– Hai câu thơ tiếp theo:** Sống hòa mình giữa thiên nhiên  + Cuộc sống yên bình, vắng vẻ: *Khách đến chim mừng; hoa giật mình.*  + Thiên nhiên gần gũi như bè bạn: *Nguyệt theo về*  **– Bốn câu thơ cuối:** Quan niệm sống của nhà thơ  + Trọng cốt cách thanh cao  + Không quan tâm thế sự, được mất, khen chê  \* **Nghệ thuật:** + Thể thơ Nôm Đường luật.  + Ngôn ngữ hình ảnh bình dị, dân dã  **3. Kết bài**  – Bài thơ “Thuật hứng bài 3” với giọng thơ nhẹ nhàng, khoan thai, giọng điệu tâm tình cởi mở  – Bài thơ thể hiện vẻ đẹp tâm hồn và quan niệm sống của Nguyễn Trãi . | 3.0  0,5  0,75  0,5  0,75  0,25  0,25 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.  ***Hướng dẫn chấm:*** *Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,25 |
| I + II |  |  | **10** |